

Số: 19/2022/QĐST-HNGĐ

P, ngày 08 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Ông Phạm Quốc H, sinh năm: 1987.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 5, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Số 855/3 đường A, khu phố 2, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần Thị T và ông Phạm Quốc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Phạm Quốc H đồng ý giao 01 con chung tên Phạm Ngọc M, sinh ngày: 23-6-2021 cho bà Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phạm Quốc H không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Trần Thị T không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị T đồng ý chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0003817 ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Hoàn lại cho bà T 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- UBND phường P;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trần Long